TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 110/2019/QĐST-DS	*Thành phố TN, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 353/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Kim L, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số 10X, Đường HTP, khu phố HL, phường HN, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lũy: Ông Lê Phước Y, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 49X, Đường BL, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN (Giấy ủy quyền ngày 19-8-2019)

Bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1954; Địa chỉ: Số 34X, Đường ĐBP, khu phố NP, phường NT, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tiếng: Ông Lê Văn A, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 32X, Đường ĐBP, khu phố NP, phường NT, thành phố TN, tỉnh TN (Giấy ủy quyền ngày 19-9-2019)

2. Sự thỏa thuận của các đượng sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị T có nghĩa vụ trả cho trả cho bà Trần Kim L số tiền là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng), ghi nhận bà Lũy không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho

đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Ngọc Dung